Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 17.12.2019 10:55:17 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 468 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 16 tháng 12 năm 2019*

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả rà soát quy định, thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2019

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC.

Thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC. UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả công tác rà soát quy định, TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh năm 2019 như sau:

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 phê duyệt kế hoạch rà soát quy định, TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh năm 2019. Theo kế hoạch, UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành, địa phương thực hiện việc rà soát quy định, TTHC, nhóm TTHC liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau đang gây cản trở cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh như: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Giao thông vận tải…Đồng thời, tỉnh đã chỉ đạo tăng cường kiểm soát chất lượng và công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử và danh mục TTHC tại 3 cấp chính quyền theo quy định của pháp luật về kiểm soát TTHC.

Để triển khai kế hoạch nêu trên, UBND tỉnh đã giao Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, định kỳ hàng quý và cả năm tổng hợp báo cáo tiến độ, chất lượng thực hiện công tác này của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện cho UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Kết quả thực hiện việc rà soát quy định, TTHC năm 2019

Trong năm 2019, thông qua rà soát quy định, TTHC, tỉnh đã hoàn thành việc công bố toàn bộ danh mục TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC tại 03 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh. Các TTHC sau khi công bố đều được nhập dữ liệu và công khai đầy đủ lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng thông tin điện tử của tỉnh; niêm yết công khai tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Đồng thời, UBND tỉnh đã thông qua phương án

đơn giản hóa nhiều thủ tục, nhóm TTHC ở các lĩnh vực khác nhau tính đến nay kết quả đạt được như sau:

2.1. Đối với nhóm TTHC cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh; cấp và cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hoá bằng xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công - ten- nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt:

Đã kiến nghị bỏ quy định bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu thành bản phô tô đối với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; văn bằng, chứng chỉ của người trực tiếp điều hành vận tải, bỏ thành phần hồ sơ là Phương án kinh doanh vận tải bằng xe ô tô...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **16.461.900** đồng/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC là **48%** đối với thủ tục cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh. Kiến nghị bỏ quy định bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu thành bản phô tô đối với giấy đăng ký xe ô tô và hợp đồng thuê phương tiện với tổ chức, cá nhân cho thuê tài chính hoặc cho thuê tài sản, hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã nếu xe không thuộc sở hữu của doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải, bỏ thành phần hồ sơ là giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe ô tô...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **291.171.020** đồng/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC là **51%** đối với cấp và cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hoá bằng xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công - ten- nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 31/10/2019.

2.2. Đối với nhóm TTHC liên quan đến ngành Thông tin và Truyền thông:

Đã kiến nghị bãi bỏ thủ tục thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng; Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên; Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt; Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng; Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên…Lợi

ích mang lại khi thực thi sẽ tiết kiệm được 100% chi phí tuân thủ TTHC. Đồng thời, kiến nghị rút ngắn thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc đối với thủ tục sửa đổi cấp giấy phép bưu chính... Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **221.480** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **33,33%**. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 30/10/2019.

2.3. Đối với TTHC tạm dừng hoạt động của dự án đầu tư: Đã kiến nghị quy định kết quả thực hiện thủ tục hành chính và thời gian thực hiện thủ tục hành chính... Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **138.425** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC là **32,26%**. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2386/QĐ-UBND ngày 5/11/2019.

2.4. Đối với nhóm TTHC liên quan đến ngành Nội vụ:

Đã kiến nghị quy định bổ sung thời gian giải quyết toàn bộ quy trình đối với thủ tục tiếp nhận các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức; thi nâng ngạch công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; thi tuyển công chức; xét tuyển công chức; thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; thi tuyển viên chức; xét tuyển viên chức; xét tuyển đặc cách viên chức…Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm nhiều chi phí cho cá nhân, tổ chức khi giải quyết đối với các TTHC này. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 10/10/2019.

2.5. Đối với nhóm TTHC lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP và thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền UBND cấp tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP:

Đã kiến nghị hợp nhất 02 thủ tục trên thành thủ tục công nhận và chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo quy định tại Khoản 6 Điều 9 của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP, mẫu hóa văn bản của Chủ đầu tư đề nghị đăng ký làm chủ đầu tư dự án của nhà đầu tư, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC…Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **442.960** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **40%**. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2396/QĐ-UBND ngày 6/11/2019.

2.6. Đối với Nhóm TTHC cấp mới, cấp lại thẻ kiểm tra viên điện lực trong trường hợp bị mất hoặc bị hỏng; tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở hoặc tham gia ý kiến báo cáo kinh tế kỹ thuật của các dự án đầu tư xây dựng công trình (dự án Nhóm B và dự án Nhóm C):

Đã kiến nghị quy định trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, bổ sung Điều, Khoản quy định đối với trường hợp xin ý kiến thẩm định lại Báo cáo kinh tế kỹ thuật của các dự án đầu tư xây dựng công trình (dự án Nhóm B và dự án Nhóm C)...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **1.328.880** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **40%**. Kiến nghị quy định mẫu

dùng chung đối với Văn bản đề nghị cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực (của doanh nghiệp) và Bản khai quá trình công tác (của cá nhân) đối với trường hợp cấp mới, cấp lại thẻ kiểm tra viên điện lực trong trường hợp bị mất hoặc bị hỏng...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **1.661.100** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **38%**. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 22/10/2019.

2.7. Đối với nhóm TTHC quyết định điều chuyển tài sản công (thuộc thẩm quyền chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) và thủ tục quyết định điều chuyển tài sản công (thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Tài chính); thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công (thuộc thẩm quyền Sở Tài chính):

Đã kiến nghị quy định mẫu Tờ trình, danh mục tài sản dùng chung, rút ngắn thời gian giải quyết...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **1.221.480** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **33,33** %. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 11/9/2019.

2.8. Đối với nhóm TTHC thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất:

Đã kiến nghị mẫu hóa lại đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo hướng lồng ghép nội dung đề xuất phạm vi vùng bảo hộ nước sinh hoạt, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 65 ngày làm việc xuống còn 24 ngày làm việc...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **9.391.420** đồng/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **60,28%** đối với nhóm TTHC cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất. Đã kiến nghị cắt giảm từ **07** bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường **thành** 01 bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường kèm **01** đĩa CD có chứa file thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường ở dạng PDF, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 35 ngày làm việc xuống còn 23,5 ngày làm việc...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **3.007.760** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **34,15%** đối với nhóm TTHC thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 20/11/2019.

2.9. Đối với nhóm TTHC cấp phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học phổ thông; Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam:

Đã kiến nghị bỏ thành phần hồ sơ là mẫu danh sách trích ngang người tổ chức hoạt động dạy thêm và người đăng ký dạy thêm đối với hồ sơ dạy thêm học thêm ngoài nhà trường, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC…Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **138.425** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ

TTHC đạt **35,71%.** Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 14/10/2019.

2.10. Đối với thủ tục cấp Trích lục bản sao hộ tịch, cấp Phiếu Lý lịch tư pháp:

Đã kiến nghị bỏ giấy ủy quyền trong thành phần hồ sơ xin cấp bản sao trích lục hộ tịch đối với trường hợp người thân là cha, mẹ, vợ, chồng đi làm thay (có giấy tờ chứng minh quan hệ), mẫu hóa lại tờ khai cấp Phiếu Lý lịch tư pháp…Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **3.187.800** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **14,76%.** Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2276/QĐ-UBND ngày 12/10/2019.

2.11. Đối với nhóm TTHC tiếp nhận hồ sơ thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo; Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch : hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thuỷ lưu trú du lịch:

Đã kiến nghị quy định mẫu thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 30 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc... Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **16.611.000** đồng/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **37,50%.** Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 13/11/2019.

2.12. Đối với thủ tục cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế; Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ:

Đã kiến nghị bỏ bản sao hợp lệ văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn (bản chứng thực) thành bản sao (bản phô tô) các văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận chuyên môn, rút ngắn thời gian giải quyết...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **2.530.000** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **38.46%.** Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2489/QĐ-UBND ngày 20/11/2019.

2.13. Đối với nhóm TTHC liên quan đến ngành Khoa học và Công nghệ:

Đã kiến nghị quy định bổ sung thời gian giải quyết toàn bộ quy trình đối với thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ; Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ; Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ…Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm nhiều chi phí cho cá nhân, tổ chức khi giải quyết đối với các TTHC này. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 6/11/2019.

2.14. Đối với nhóm TTHC ngành Lao động – Thương binh và Xã hội:

Đã kiến nghị quy định bổ sung thời gian giải quyết đối với các thủ tục: Cấp bằng "Tổ quốc ghi công" đối với những trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được giải quyết chế độ ưu đãi trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 nhưng chưa được cấp Bằng; Xếp hạng một số loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Lao động – Thương binh và Xã hội; Xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ. Đồng thời, kiến nghị quy định cách thức thực hiện của các thủ tục: Hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ; Hỗ trợ người có công làm phương tiện, trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng; Hỗ trợ người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạch cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài là thực hiện tại bộ phận chuyên môn trực tiếp giải quyết TTHC…Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm nhiều chi phí cho cá nhân, tổ chức khi giải quyết đối với các TTHC này. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2315/QĐ-UBND ngày 23/10/2019.

2.15. Đối với nhóm TTHC cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài (đối với trường hợp không phải lấy ý kiến bộ chuyên ngành); kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng sử dụng nguồn vốn khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp:

Đã kiến nghị bỏ thành phần hồ sơ đối với quy định là bản sao hộ chiếu hoặc giấy CMND hoặc thẻ căn cước công dân (nếu là người Việt Nam) hoặc bản sao hộ chiếu (nếu là người nước ngoài) của người đứng đầu văn phòng đại diện; đề nghị giảm mức lệ phí thực hiện TTHC từ 3.000.000 đồng xuống mức 2.000.000 đồng; rút ngắn thời gian giải quyết...Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **1.025.300** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **27,84%** đối với thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài (đối với trường hợp không phải lấy ý kiến bộ chuyên ngành). Đã kiến nghị quy định cụ thể thời gian cơ quan có thẩm quyền phải thực hiện việc kiểm tra, nghiệm thu công trình, rút ngắn thời gian giải quyết…Lợi ích mang lại nếu được thực thi sẽ tiết kiệm được **75.900** đồng/thủ tục/năm, tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC đạt **4,35%** đối với thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng sử dụng nguồn vốn khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp. Chi tiết về kết quả rà soát TTHC được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 06/12/2019.

3. Đánh giá việc thực hiện Kế hoạch rà soát quy định, TTHC năm 2019 trên địa bàn tỉnh và những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị

3.1. Đánh giá chung:

Nhìn chung, công tác triển khai kế hoạch rà soát quy định, TTHC năm 2019 của tỉnh đã được triển khai khẩn trương, nghiêm túc theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. Hầu hết các sở, ngành, địa phương đã tích cực chủ động tập trung tổ chức rà soát TTHC, quyết tâm phấn đấu thực hiện đạt mục tiêu đề ra. Các phương án, sáng kiến đơn giản hóa tập trung vào những nội dung: Kiến nghị rút ngắn thời gian giải quyết, bỏ thành phần hồ sơ không cần thiết, bản sao có chứng thực một số văn bằng chứng chỉ, quy định bổ sung thời gian thực hiện…Thông qua rà soát, các đơn vị đã chỉ ra được những khó khăn, bất cập trong việc thực hiện TTHC. Các kiến nghị với Bộ, ngành Trung ương đã có "địa chỉ" và nội dung chính xác, khoa học thông qua việc lượng hóa các phương án đơn giản hóa TTHC, tính toán được mức cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC. Đây là cơ sở để Bộ, ngành Trung ương xem xét thực thi trong thời gian tới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác triển khai thực hiện và kết quả rà soát quy định, TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2019 cũng còn một số hạn chế như: Thời gian và tiến độ thực hiện kế hoạch còn chậm, số lượng TTHC và nhóm TTHC được rà soát còn ít, đây là công việc khó, phải có nhiều thời gian nghiên cứu chuyên sâu trong khi TTHC được quy định ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau nên chất lượng rà soát, các phương án đơn giản hóa TTHC còn chưa sâu, chưa có nhiều phương án đơn giản hóa mang tính đột phá, chủ yếu tập trung vào việc cắt giảm thành phần hồ sơ và rút ngắn thời gian giải quyết…Nội dung các phương án kiến nghị đơn giản hóa TTHC còn ít, vẫn còn tình trạng "giao khoán" nhiệm vụ này cho nhóm cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC của cơ quan, đơn vị…

3.2. Những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị các Bộ ngành Trung ương khi xây dựng kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm trong năm 2020 cần lựa chọn các TTHC để thực hiện rà soát và có kết quả rà soát tại cả 04 cấp chính quyền. Trong đó, nêu rõ quan điểm cùng một TTHC nhưng kết quả rà soát ở Trung ương thì tập trung vào những vấn đề về lý luận, thể chế, tính hợp pháp...Còn ở địa phương thì rà soát tập trung vào sự cần thiết của TTHC, thực tiễn, kinh nghiệm, sáng kiến…trong việc thực hiện các TTHC đó.

- Việc rà soát, đánh giá TTHC rất phức tạp và mang ý nghĩa quan trọng trong mục tiêu cải cách TTHC. Do đó, đề nghị Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính) tăng cường tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ với chuyên đề riêng về rà soát, đánh giá TTHC cho địa phương; tăng cường tổ chức các đoàn công tác rà soát, đánh giá và ghi nhận những phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức là đối tượng thực hiện TTHC, kịp thời phát hiện, xây dựng phương án loại bỏ hoặc chỉnh sửa những TTHC không phù hợp, hoặc còn phức tạp gây phiền hà, nhằm bảo đảm các quy định về TTHC đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện TTHC.

- Các Bộ ngành Trung ương sớm nghiên cứu xem xét, ghi nhận và thể chế hóa những kiến nghị rà soát TTHC tại các quyết định thông qua phương án đơn giản hóa TTHC của địa phương để kịp thời công bố, công khai cho đối tượng thực hiện TTHC góp phần cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC cho cá nhân, tổ chức và xã hội.

- Cần có sự phối hợp giữa Văn phòng các Bộ ngành Trung ương và Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh để cùng nhau tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ rà soát, kiểm soát TTHC.

UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo Văn phòng Chính phủ tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Cục Kiểm soát TTHC – VPCP;
- Các Bộ ngành Trung ương;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; HCC;
- Lưu: VT, VP. Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

CHUNG

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc